

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2026/HS-ST
Ngày 22-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Oanh, bà Nguyễn Thị Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thái Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1- Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Bích Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Vũ Đức H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 12 năm 1975 tại tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015075004551; nơi cấp: Cục Q về TTXH; nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, phường Á, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Vũ Đức H1, sinh năm 1947; con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1949; vợ: Trương Thị H2, sinh năm: 1981 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 bị Chủ tịch UBND thành phố Y, tỉnh Yên Bái quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Y. Bị cáo bị tạm giữ ngày 08-9-2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 - Công an tỉnh L. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức H là người nghiện chất ma túy, Ngày 15-7-2025 đã bị Chủ tịch UBND phường Á, tỉnh Lào Cai ra Quyết định số 188/QĐ-UBND buộc tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở điều trị số 01 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh L và bị cáo đang tham gia điều trị.

Khoảng 04 giờ sáng ngày 02-9-2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Vũ Văn H3 điều khiển xe mô tô của H3 đi đến khu vực Bản M thuộc xã H, tỉnh Lào Cai. Trên đường đi H3 có nhìn thấy Nguyễn Văn C là người quen nhưng H3 không dừng lại. Sau đó H3 có gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy H3 đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày tại khu vực bếp củi của gia đình H3 đã sử dụng hết số ma túy đã mua. Đến ngày 08-9-2025 Công an xã L, tỉnh Lào Cai có mời Nguyễn Văn C sinh năm 1972 thường trú tại: thôn Đ+2, xã L, tỉnh Lào Cai là đối tượng quản lý sau cai nghiện đến trụ sở để xét nghiệm nhanh chất ma túy. Kết quả trong cơ thể của Nguyễn Văn C dương tính với chất ma túy, qua đấu tranh Chiếu khai nhận đã nhờ Vũ Đức H mua hộ ma túy để sử dụng. Công an xã L đã mời Vũ Đức H đến Bệnh xá số 2 Công an tỉnh L để xét nghiệm nhanh nước tiểu. Kết quả dương tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 1817/KL-KTHS ngày 09-9-2025 của Phòng K Công an tỉnh P, kết luận: Trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu của Vũ Đức H sinh năm 1975, thu ngày 08-9-2025 gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine, C1 và chất 6-MAM.

* Morphine; 6-MAM là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể.

* Morphine: số thứ tự 55, Danh mục IIA, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

* Codeine: Số thứ tự 06, Danh mục IIB, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-KV1 ngày 20-11-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai truy tố Vũ Đức H về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức H phạm tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Vũ Đức H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc, sơ đồ xác định nơi xảy ra vụ việc; phù hợp với những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận: Vũ Đức H là người nghiện chất ma túy, hiện đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế số 01 tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh L theo Quyết định số 188/QĐ-UBND. Ngày 02-9-2025, Vũ Đức H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (loại heroine) tại nhà. Kết quả giám định mẫu nước tiểu thu giữ của H ngày 08-9-2025 tìm thấy chất ma túy loại: loại Morphine, C1 và chất 6-MAM là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong nước tiểu. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai truy tố đối với bị cáo Vũ Đức H về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng các tệ nạn xã hội, phát sinh thêm các tội phạm khác, gây tâm lý lo lắng, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Việc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone có ý nghĩa xã hội sâu sắc, là giải pháp y tế hiệu quả thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước trong công tác phòng, chống ma túy và HIV/AIDS, giúp người nghiện ổn định sức khỏe thể chất và tâm thần, giảm gánh nặng về kinh tế và áp lực về tâm lý cho người nghiện và gia đình họ. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó để rèn luyện bản thân, trong thời gian điều trị nghiện vẫn tiếp tục sử dụng

ma túy, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo là rất kém.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Năm 2011 bị Chủ tịch UBND thành phố Y, tỉnh Yên Bái quyết định đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Y (nay là tỉnh Lào Cai). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; bố, mẹ đẻ bị cáo là người có công và được tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Cần phải có một hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[6]. Về nguồn gốc số heroine bị cáo có để sử dụng: Bị cáo khai nhận mua của người không quen biết nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để làm rõ và xử lý trong vụ án này.

[7] Đối với Nguyễn Văn C đã bị Cơ quan điều tra Công an tỉnh L khởi tố bằng một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đức H phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1- Lào Cai tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đức H phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Vũ Đức H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08-9-2025.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Vũ Đức H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1- Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 1- Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu HS vụ án, TA, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hòa